SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
**TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG PẮC**
Số: 0277 /KH-TTYT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Krông Pắc, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

# KẾ HOẠCH
## Chuyển đổi số tại Trung tâm y tế Krông Pắc năm 2026

## Phần I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2025

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật). Tỷ lệ sử dụng chữ ký số trên văn bản điện tử đạt 98.4%

- 100% Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế trực thuộc có chữ ký số chuyên dùng sử dụng trong công tác liên thông giấy chứng sinh. Trong năm 2025 có hơn 1500 giấy chứng sinh đã được liên thông lên cổng giám định BHYT.

- 100% dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe thực hiện liên thông thủ tục cấp, đổi Giấy phép lái xe. Trong năm 2025 có hơn 660 hồ sơ khám sức khỏe lái xe đã liên thông cổng BHYT.

- 100% sử dụng Căn cước công dân hoặc VNeID để tra cứu khám chữa bệnh BHYT.

- Công tác báo cáo thống kê y tế tổng hợp được thực hiện qua phần mềm Thống kê y tế: 100%

- 100% quản lý tiêm chủng thông qua nền tảng quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Tỷ lệ người đứng đầu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách về CNTT, được đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm: 100%

- Xây dựng Kế hoạch 0163/KH-TTYT ngày 31/07/2025 về việc triển khai Bệnh án điện tử, tỷ lệ triển khai đạt hơn 95%.

- Triển khai liên thông thanh quyết toán KCB BHYT theo QĐ 4750 và QĐ 130 của Bộ Y tế: Đáp ứng cơ bản đẩy dữ liệu KCB theo quy định.

- Duy trì nền tảng phần mềm quản lý Y tế cơ sở tại 16/16 trạm y tế.

- 100% cơ sở khám chữa bệnh triển khai và liên thông đơn thuốc điện tử, có hơn 230.553 đơn thuốc đã được liên thông.

- 100% CBVC hành chính được trang bị máy tính có cấu hình đáp ứng nhu cầu công việc, 100% các đơn vị có mạng nội bộ LAN, 100% các đơn vị có kết nối Internet.

- 100% cán bộ Y tế được trang bị chứng thư số để ký các biểu mẫu bệnh án, đơn thuốc, Y lệnh…

- Đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị hệ thống họp trực tuyến, hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, Bệnh án điện tử, tỷ lệ đầu tư triển khai khoảng 60%.

- Bổ sung Trang bị thiết bị đọc mã QR để triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD hoặc VNeID. Tỷ lệ đạt 100%.

- Trang bị ít nhất 01 Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu dữ liệu. Chưa trang bị Kios.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2025

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.

Trung tâm y tế Krông Pắc đã ban hành các Kế hoạch số 193/KH-TTYT ngày 07/10/2024 Kế hoạch chuyển đổi số Trung tâm Y tế Krông Pắc năm 2025; Kế hoạch 0163/KH-TTYT ngày 31/7/2025 về việc Triển khai Bệnh án điện tử; Quyết định 0324/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Về việc ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0323/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử, sinh trắc học tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0322/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Về việc ban hành quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh; Quyết định 0338/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Về việc ban hành Quy chế Bảo đảm an toàn, an ninh mạng Hệ thống Mạng nội bộ Trung tâm y tế Krông Pắc; Quyết định 0337/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Ban hành các Giải pháp, Phương án, Kịch bản phòng ngừa khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0604/QĐ-TTYT - 12/12/2025 Về việc ban hành các Quy trình đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Y tế Krông Pắc.

a) Kết quả đạt được:

Qua việc ban hành và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số, Kế hoạch triển khai Bệnh án điện tử cùng hệ thống các quy chế, quy định và quy trình liên quan, Trung tâm Y tế Krông Pắc đã đạt được những kết quả quan trọng sau:

Trung tâm y tế đã xây dựng đầy đủ hệ thống kế hoạch, quy chế, quy định và quy trình quản lý đối với bệnh án điện tử, chữ ký số, sinh trắc học, bảo mật thông tin, quyền riêng tư người bệnh và an toàn, an ninh mạng. Đây là nền tảng pháp lý quan trọng bảo đảm việc triển khai chuyển đổi số và bệnh án điện tử được thực hiện thống

nhất, đúng quy định của Bộ Y tế và pháp luật hiện hành.

Việc ban hành Kế hoạch triển khai Bệnh án điện tử và Quy chế quản lý, sử dụng bệnh án điện tử đã tạo cơ sở để Trung tâm tổ chức áp dụng hồ sơ bệnh án điện tử trong hoạt động khám chữa bệnh, góp phần chuẩn hóa quy trình chuyên môn, giảm thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả lưu trữ, tra cứu và chia sẻ thông tin người bệnh.

Trung tâm đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử và sinh trắc học, từng bước triển khai ký số trên hồ sơ, biểu mẫu điện tử, góp phần nâng cao tính pháp lý, tính xác thực của hồ sơ y tế, giảm thời gian xử lý công việc và tăng hiệu quả điều hành.

Việc ban hành Quy chế bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh cùng các quy định về an toàn, an ninh mạng đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của viên chức, người lao động trong việc bảo vệ dữ liệu y tế, hạn chế nguy cơ rò rỉ, mất mát thông tin, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bệnh.

Trung tâm đã xây dựng và ban hành các giải pháp, phương án, kịch bản phòng ngừa và khắc phục sự cố mất an toàn thông tin, góp phần nâng cao khả năng sẵn sàng ứng phó, giảm thiểu rủi ro, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục của hệ thống công nghệ thông tin.

Các quy trình đối với hệ thống thông tin Trung tâm Y tế Krông Pắc được ban hành đã giúp thống nhất cách thức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì hệ thống CNTT, nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm, hạ tầng kỹ thuật, phục vụ tốt hơn công tác quản lý và khám chữa bệnh.

b) Tồn tại, hạn chế:

Nhận thức của các cán bộ, viên chức tại Trung tâm Y tế về chuyển đổi số dù được nâng lên nhưng trên thực tế vẫn còn một số khó khăn như nhân lực CNTT còn hạn chế, hiện Trung tâm Y tế chỉ có 02 viên chức phụ trách CNTT, không đáp ứng đủ nhu cầu cần thiết để triển khai Bệnh án điện tử.

Hạ tầng cơ sở thông tin như máy móc, trang thiết bị chưa đồng bộ, xuống cấp chưa đáp ứng nhu cầu về công tác chuyển đổi số, triển khai bệnh án điện tử.

Hiện nay vẫn phải song song sử dụng hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử trong một số khâu, làm tăng khối lượng công việc, chưa phát huy đầy đủ hiệu quả của bệnh án điện tử trong cải cách thủ tục hành chính và tối ưu quy trình chuyên môn.

Nguồn kinh phí dành cho nâng cấp hạ tầng CNTT, mua sắm phần mềm, trang thiết bị, bản quyền, dịch vụ an toàn thông tin và đào tạo nhân lực còn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu, ảnh hưởng đến tiến độ và quy mô triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

**2. Về công tác hoàn thiện thể chế số**

***2.1. Công tác xây dựng, ban hành các chương trình/đề án/kế hoạch, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số***

Trung tâm y tế Krông Pắc đã ban hành các Quyết định, quy chế, quy định, quy trình, về chuyển đổi số y tế bao gồm: Quyết định 0324/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Về việc ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0323/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử, sinh trắc học tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0322/QĐ-TTYT - 18/08/2025 Về việc ban hành quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh; Quyết định 0338/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Về việc ban hành Quy chế Bảo đảm an toàn, an ninh mạng Hệ thống Mạng nội bộ Trung tâm y tế Krông Pắc; Quyết định 0337/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Ban hành các Giải pháp, Phương án, Kịch bản phòng ngừa khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0604/QĐ-TTYT - 12/12/2025 Về việc ban hành các Quy trình đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Y tế Krông Pắc.

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế Krông Pắc đã chủ động xây dựng, ban hành đầy đủ và kịp thời các quyết định, quy chế, quy định và quy trình nhằm thúc đẩy chuyển đổi số y tế. Hệ thống văn bản được ban hành tương đối đồng bộ, bao quát các nội dung trọng tâm như: quản lý và sử dụng bệnh án điện tử; quản lý, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử và sinh trắc học; bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh; bảo đảm an toàn, an ninh mạng; phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố an toàn thông tin; cũng như các quy trình vận hành hệ thống thông tin của Trung tâm.

Việc ban hành các văn bản nêu trên đã góp phần hoàn thiện khung pháp lý nội bộ, tạo cơ sở thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại Trung tâm Y tế Krông Pắc. Qua đó, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của các khoa, phòng và viên chức, người lao động trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, tăng cường hiệu quả quản lý, phục vụ công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

b) Tồn tại, hạn chế:

Một số văn bản mới dừng lại ở việc ban hành, trong quá trình tổ chức thực hiện còn cần tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn triển khai và sự thay đổi của các quy định, hướng dẫn mới.

Việc phổ biến, quán triệt và hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy định về chuyển đổi số đến toàn thể viên chức, người lao động chưa thật sự đồng đều; một bộ phận viên chức còn chưa nắm vững nội dung, quy trình, dẫn đến lúng túng trong quá

trình áp dụng.

Một số quy định, quy trình còn mang tính khung, chưa cụ thể hóa đầy đủ theo từng lĩnh vực chuyên môn, khoa, phòng, nên việc triển khai thực hiện còn gặp khó khăn, chưa phát huy hết hiệu quả của các văn bản đã ban hành.

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, kế hoạch và quy chế về chuyển đổi số chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục; chưa kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các tồn tại phát sinh trong quá trình thực hiện.

Việc xây dựng văn bản còn phụ thuộc nhiều vào nguồn lực hiện có của Trung tâm; trong bối cảnh nhân lực CNTT còn mỏng và kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, nên tiến độ hoàn thiện, cập nhật một số nội dung chưa đáp ứng kịp yêu cầu thực tiễn.

***2.2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện***

Trung tâm Y tế Krông Pắc đã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chuyển đổi số theo đúng kế hoạch và các văn bản đã ban hành. Trên cơ sở các quyết định, quy chế, quy định và quy trình về chuyển đổi số y tế, Trung tâm đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các khoa, phòng chuyên môn và cá nhân phụ trách, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ trong quá trình triển khai.

Công tác triển khai tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và hoạt động khám chữa bệnh; từng bước triển khai bệnh án điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử, sinh trắc học; đồng thời tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ viên chức, người lao động sử dụng các phần mềm và hệ thống thông tin. Bên cạnh đó, Trung tâm đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, tuân thủ các quy định về bảo mật dữ liệu và quyền riêng tư của người bệnh trong quá trình khai thác, sử dụng hệ thống.

Thông qua việc tổ chức triển khai, nhận thức và trách nhiệm của viên chức, người lao động về chuyển đổi số từng bước được nâng cao; các quy trình nghiệp vụ dần được chuẩn hóa theo hướng điện tử hóa, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện chất lượng phục vụ người bệnh và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành y tế trong giai đoạn hiện nay.

**3. Hạ tầng số**

a) Kết quả đạt được:

- Xây dựng và nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT): Trung tâm Y tế đã triển khai nâng cấp hệ thống máy chủ, mạng nội bộ (LAN) và internet kết nối ổn định, đảm bảo cho các hoạt động quản lý và xử lý dữ liệu trong nội bộ. Hệ thống máy tính và các thiết bị hỗ trợ như máy quét, máy in đã được trang bị cơ bản đầy đủ tại các khoa khám chữa bệnh và khu vực hành chính.

- Trung tâm Y tế đã nâng cấp, thuê phần mềm His, Lis, Ris/PACS, EMR để triển khai Bệnh án điện tử theo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Y

tế.

- Trung tâm đã triển khai các giải pháp bảo mật mạng cơ bản để bảo vệ hệ thống khỏi các rủi ro an ninh mạng, tuân thủ theo quy định về bảo đảm an toàn thông tin.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Một số Khoa, phòng trong Trung tâm Y tế và Trạm Y tế chưa được nâng cấp trang thiết bị CNTT đầy đủ, dẫn đến tình trạng kết nối không ổn định, ảnh hưởng đến việc truy cập xử lý dữ liệu và xử lý thông tin trong thời gian cao điểm.

- Hệ thống lưu trữ máy chủ có dung lượng giới hạn, chưa có sự mở rộng sử dụng lưu trữ đám mây, khiến việc quản lý dữ liệu khối lượng lớn trở nên khó khăn.

- Mặc dù đã có trang bị máy tính và các thiết bị cơ bản, một số thiết bị như máy tính, máy in, máy quét mã vạch, thiết bị y tế tích hợp công nghệ số hiện đại chưa được trang bị đủ, gây ra hạn chế trong việc liên kết giữa hệ thống thông tin và hoạt động y tế.

- Dù đã có quy chế về an ninh mạng, nhưng hệ thống bảo mật còn phụ thuộc vào các biện pháp cơ bản, chưa triển khai các công nghệ bảo mật tiên tiến như hệ thống giám sát an ninh mạng 24/7.

- Đội ngũ nhân viên phụ trách CNTT tại Trung tâm Y tế vẫn còn hạn chế, dẫn đến việc bảo trì và quản lý hệ thống thông tin chưa kịp thời và gặp khó khăn khi có sự cố phát sinh.

**4. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế Krông Pắc đã tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ và nhân viên y tế về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bao gồm việc sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện, sử dụng chữ ký số, kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm văn phòng và các kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên môi trường mạng.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Một số cán bộ, nhân viên, đặc biệt là những người lớn tuổi hoặc ít tiếp xúc với công nghệ, chưa nắm vững các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Điều này gây ra khó khăn trong quá trình ứng dụng CNTT trong công việc, và họ cần nhiều thời gian hơn để thích ứng với hệ thống mới.

- Mức độ hiểu biết về an ninh mạng và bảo mật thông tin chưa cao, dẫn đến nguy cơ lộ lọt dữ liệu do việc sử dụng các phần mềm không đúng cách hoặc thiếu quy tắc bảo mật.

- Trung tâm Y tế còn thiếu nhân sự chuyên trách CNTT có trình độ cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như quản lý hệ thống mạng, phát triển phần mềm, và bảo mật

thông tin. Điều này dẫn đến sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp bên ngoài khi cần xử lý các vấn đề kỹ thuật phức tạp.

- Đội ngũ CNTT hiện tại chủ yếu tập trung vào vận hành và bảo trì, chưa có nhiều khả năng nghiên cứu và phát triển các giải pháp mới hoặc tối ưu hóa hệ thống hiện có.

**5. Dữ liệu số**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế Krông Pắc đã và đang từng bước triển khai bệnh án điện tử theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Quá trình triển khai tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án, từng bước thay thế phương thức ghi chép, quản lý hồ sơ giấy truyền thống. Thông qua việc triển khai bệnh án điện tử, Trung tâm hướng tới chuẩn hóa quy trình chuyên môn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính, đồng thời cải thiện chất lượng phục vụ người bệnh. Trên cơ sở đó, Trung tâm Y tế phấn đấu tiến tới xây dựng mô hình bệnh viện không giấy tờ, phù hợp với định hướng chuyển đổi số ngành y tế trong giai đoạn hiện nay.

Hệ thống quản lý bệnh viện cũng đã được áp dụng, tích hợp dữ liệu, các biểu mẫu theo quy định cũng đã được số hóa trên 95%. Đã triển khai 100% chứng thư chữ ký số cho cán bộ Y tế thực hiện ký số Bệnh án điện tử.

b) Tồn tại, hạn chế:

Việc triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế chưa thực hiện đồng bộ ở tất cả các khoa, phòng; một số khâu vẫn phải song song sử dụng hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử. Hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị và đường truyền mạng tại một số thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu vận hành ổn định. Bên cạnh đó, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận viên chức y tế còn hạn chế, công tác tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật và nguồn kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiến tới mô hình bệnh viện không giấy tờ.

**6. An toàn thông tin mạng**

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã ban hành Quyết định 0338/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Về việc ban hành Quy chế Bảo đảm an toàn, an ninh mạng Hệ thống Mạng nội bộ Trung tâm y tế Krông Pắc; Quyết định 0337/QĐ-TTYT - 29/08/2025 Ban hành các Giải pháp, Phương án, Kịch bản phòng ngừa khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin tại Trung tâm Y tế Krông Pắc; Quyết định 0604/QĐ-TTYT - 12/12/2025 Về việc ban hành các Quy trình đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Y tế Krông Pắc, tạo ra khuôn khổ pháp lý và hướng dẫn về quản lý, bảo vệ dữ liệu thông tin y tế.

Trung tâm Y tế Krông Pắc đã quan tâm triển khai công tác bảo đảm an toàn,

an ninh thông tin mạng thông qua việc ban hành đầy đủ các quy chế, quy định, quy trình và phương án liên quan. Cụ thể, Trung tâm đã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng hệ thống mạng nội bộ; các giải pháp, phương án và kịch bản phòng ngừa, khắc phục sự cố mất an toàn thông tin; cùng các quy trình quản lý, vận hành hệ thống thông tin. Tiến tới đề nghị Công an tỉnh thẩm định cấp độ ATTT cấp độ 2.

b) Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù Trung tâm Y tế đã ban hành đầy đủ các quy chế, quy định, quy trình và phương án bảo đảm an toàn, an ninh mạng, tuy nhiên việc triển khai thực tế vẫn còn gặp một số khó khăn. Hạ tầng kỹ thuật và các giải pháp bảo mật chưa được đầu tư đồng bộ; công tác giám sát, đánh giá an toàn thông tin chưa được thực hiện thường xuyên. Nhân lực chuyên trách về an toàn thông tin còn hạn chế, chủ yếu kiêm nhiệm, trong khi nhận thức và kỹ năng bảo mật thông tin của một bộ phận viên chức, người lao động chưa đồng đều, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình vận hành hệ thống.

**7. Chính phủ số**

*Đánh giá các nội dung về cung cấp DVC trực tuyến; phát triển các nền tảng, ứng dụng phục vụ quản trị, điều hành nâng cao năng lực, quản trị, điều hành, năng lực thực thi; ứng dụng, triển khai trí tuệ nhân tạo, ...*

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã nâng cấp hệ thống quản lý bệnh viện nhằm tự động hóa quy trình quản lý nội bộ, từ tiếp nhận bệnh nhân, quản lý thuốc, đến thanh toán viện phí và xử lý các yêu cầu hành chính.

- Phần mềm quản lý nhân sự và tài chính đã được triển khai để hỗ trợ quá trình ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc. Điều này giúp tăng cường năng lực quản trị và tối ưu hóa quy trình làm việc tại Trung tâm Y tế.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Hệ thống công nghệ và phần mềm quản lý hiện tại vẫn còn hạn chế về khả năng kết nối và tương thích với các hệ thống khác, đặc biệt là các hệ thống liên thông với các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội.

- Thiếu đầu tư vào hạ tầng số khiến tốc độ xử lý dữ liệu không đồng đều, dẫn đến tình trạng chậm trễ trong một số quy trình quản lý và điều hành.

**8. Kinh tế số và Xã hội số**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế đã sử dụng nền tảng số như website, mạng xã hội và ứng dụng di động để cung cấp thông tin y tế, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, và cập nhật thông tin dịch bệnh cho người dân. Điều này giúp nâng cao nhận thức về sức khỏe trong

cộng đồng và cải thiện thói quen chăm sóc sức khỏe. Các kênh thông tin số này cũng giúp Trung tâm Y tế tiếp cận và tương tác với người dân nhanh chóng hơn, đặc biệt trong các đợt bùng phát dịch bệnh hoặc các tình huống khẩn cấp.

b) Tồn tại, hạn chế:

Chưa triển khai các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, do thói quen thanh toán bằng tiền mặt vẫn còn phổ biến. Hạ tầng số chưa đáp ứng đủ cho việc triển khai các dịch vụ số phức tạp hơn.

**9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số**

***9.1. Ngày Chuyển đổi số***

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã tích cực hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10) bằng việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế cho cán bộ y tế, người dân và bệnh nhân.

- Trung tâm Y tế đã sử dụng Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, Zalo) và các kênh truyền thông địa phương để quảng bá Ngày Chuyển đổi số và giới thiệu các dịch vụ công trực tuyến cũng như các tiện ích của công nghệ số trong lĩnh vực y tế.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã có những nỗ lực trong công tác tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số, nhưng phạm vi tuyên truyền còn hạn chế ở một số kênh truyền thông và chủ yếu tập trung vào nhân viên y tế và bệnh nhân tại Trung tâm.

- Đội ngũ phụ trách công tác truyền thông tại Trung tâm chưa được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng tuyên truyền và tiếp cận cộng đồng liên quan đến chuyển đổi số, dẫn đến việc truyền tải thông tin chưa thật sự hiệu quả.

***9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số***

a) Kết quả đạt được:

b) Tồn tại, hạn chế:

***9.3. Công tác truyền thông về chuyển đổi số***

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế đã sử dụng nhiều kênh truyền thông để phổ biến các nội dung về chuyển đổi số như Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, Zalo), và các bản tin nội bộ. Điều này giúp tăng cường khả năng tiếp cận đối với cả nhân viên y tế và người dân tại Krông Pắc, đặc biệt là những người trẻ, quen thuộc với các nền tảng công nghệ.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã có những nỗ lực trong công tác truyền thông, phạm vi tuyên truyền về chuyển đổi số vẫn chưa bao phủ rộng rãi toàn bộ khu vực, đặc biệt là ở các địa

bàn, thôn xa trung tâm. Người dân ở các khu vực này chưa được tiếp cận đầy đủ thông tin về các lợi ích và dịch vụ chuyển đổi số trong y tế.

- Công tác truyền thông về chuyển đổi số tại Trung tâm chủ yếu do các bộ phận kiêm nhiệm thực hiện, nên chưa có đội ngũ chuyên trách có kỹ năng chuyên sâu về truyền thông số. Điều này dẫn đến hạn chế trong việc lập kế hoạch và thực hiện chiến dịch truyền thông hiệu quả, dài hạn.

**10. Kinh phí thực hiện**

Nêu tình hình bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền số, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước năm 2025 *(Danh mục các dự án được nêu trong một phụ lục riêng, thông tin về mỗi dự án bao gồm: Tên, mục tiêu, tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư, thời gian thực hiện, hiệu quả/hiện trạng); tỷ lệ chi so với tổng chi ngân sách nhà nước;…*

## Phần II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

### I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

*- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;*

*- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;*

*- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".*

*- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;*

*- Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng;*

*- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*- Kế hoạch số 10717/KH-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;*

*- Quyết định số 1928/QĐ-BYT ngày 21 tháng 04 năm 2023 của Bộ Y tế Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.1;*

*- Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;*

*- Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa;*

*- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng Công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;*

*- Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm;*

*- Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.*

*- Nghị quyết 157-NQ/BCSĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế về chuyển đổi y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2023;*

*- Quyết định số 1923/QĐ-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Bộ Y tê phê duyệt Kế hoạch triển khai nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử năm 2023;*

*- Quyết định số 1710/QĐ-BYT ngày 05 tháng 04 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 157-NQ/BCSĐ ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*- Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VneID.*

*Căn cứ Nghị định 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ, Quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy;*

*Căn cứ Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 14/03/2025 của Thủ tướng chính phủ về Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác*

*thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đôạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, Ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo;*

*Căn cứ Công văn 1463/BYT-K2ĐT ngày 14/03/2025 của Bộ Y tế về việc triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và thí điểm Hệ thống điều phối dữ liệu y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa*

*đổi, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan;*

*Căn cứ Thông tư 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử;*

*Căn cứ Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thông tin Y tế Quốc Gia - Bộ Y tế về việc hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử;*

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Định hướng chuyển đổi số y tế tại Trung tâm Y tế Krông Pắc trong năm 2025, tập trung phát triển và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, chuyên môn và cung cấp dịch vụ y tế; tổ chức triển khai Bệnh án điện tử, từng bước thay thế hồ sơ giấy, hướng tới xây dựng mô hình bệnh viện không giấy tờ, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

**2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể**

- Trung tâm Y tế Krông Pắc tiếp tục tham gia hội chẩn trực tuyến với các bệnh viện tuyến trên, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (Telehealth). Triển khai họp trực tuyến với các Trạm y tế qua hệ thống Zoom;

- Triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế Krông Pắc, phấn đầu đạt Tỷ lệ tổng lượng tiền giao dịch không dùng tiền mặt tại Trung tâm năm 2025 đạt 50% trở lên;

- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai sử dụng thẻ CCCD để đăng ký khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, tỷ lệ tra cứu đạt trên 85%.

- 100% Giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử được liên thông dữ liệu lên cổng dịch vụ công và cổng giám định Bảo hiểm y tế.

- Triển khai hướng dẫn khai báo lưu trú cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân nội trú thông qua ứng dụng VneID.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Bệnh án điện tử năm 2025, phục vụ triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử và tư vấn, hội chẩn, khám chữa bệnh từ xa.

- 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- 100% công tác báo cáo thống kê y tế tổng hợp được thực hiện qua phần mềm Thống kê y tế.

- 100% quản lý tiêm chủng thông qua nền tảng quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Tỷ lệ người đứng đầu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- 100% cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách về CNTT, được đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm.

- Đầu tư cơ sở Hạ tầng CNTT phục vụ triển khai chuyển đổi số Y tế.

**III. NHIỆM VỤ**

**1. Phát triển hạ tầng số**

- 100% CBVC hành chính được trang bị máy tính có cấu hình đáp ứng nhu cầu công việc, 100% các đơn vị có mạng nội bộ LAN, 100% các đơn vị có kết nối Internet.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị hệ thống họp trực tuyến, hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị.

- Trang bị máy chủ, thiết bị bảo mật đáp ứng yêu cầu triển khai công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

- Trang bị ít nhất 01 Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu dữ liệu.

**2. Phát triển các nền tảng, hệ thống**

- Tiếp tục duy trì, triển khai ứng dụng hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại tuyến y tế cơ sở.

- Triển khai nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử theo Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quyết định Ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Từng bước triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại đơn vị, chữa bệnh theo lộ trình quy định tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử. Dự kiến hoàn thành trong năm 2028.

**3. Phát triển dữ liệu**

Triển khai, sử dụng cơ sở dữ liệu tập trung do Bộ Y tế xây dựng.

**4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

- Duy trì hoạt động Hệ thống quản lý văn bản (Idesk), hệ thống thư điện tử của tỉnh Đắk Lắk.

- Duy trì hoạt động hệ thống giao ban trực tuyến của ngành Y tế Đắk Lắk.

- Các ứng dụng chuyên ngành phục vụ cho công tác thu thập, xử lý thông tin chuyên ngành, công tác báo cáo, thống kê.

- Triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế.

**5. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Triển khai giải pháp phòng chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: Hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng, chống truy cập trái phép, Hệ thống an toàn dữ liệu, Hệ thống an toàn báo cháy, nổ cho hệ thống CNTT,…

- Xây dựng và triển khai việc dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

**6. Phát triển nguồn nhân lực**

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng kiến thức về công nghệ mới, về quản trị hệ thống và an toàn an ninh thông tin để đủ khả năng quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư; bố trí cán bộ có chuyên môn về công nghệ thông tin để giúp Thủ trưởng đơn vị triển khai các hoạt động công nghệ thông tin Y tế thông minh tại đơn vị mình.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trung tâm y tế sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc; Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác hạ tầng, ứng dụng trong công việc của cán bộ, công chức Trung tâm y tế trong việc xử lý các công việc hàng ngày.

**IV. GIẢI PHÁP**

**1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về ứng dụng CNTT để tạo môi trường thuận lợi cho tin học hóa một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong hoạt động.

- Xây dựng chuyên mục chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử để thực hiện tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số, tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

**2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Triển khai theo hướng tập trung, đồng bộ phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của Bộ Y tế, của tỉnh Đắk Lắk.

- Đẩy mạnh hợp tác với các Tập đoàn lớn như: Viettel, VNPT, FPT… để định hướng chiến lược phát triển chuyển đổi số.

**3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Bao gồm các hoạt động như nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai Chính quyền số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối,…

**V. KINH PHÍ:** (Phụ lục kèm theo)

**VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN:** (phụ lục kèm theo)

**VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Các Khoa, Phòng Trung tâm Y tế: triển khai thực hiện theo nhiệm vụ cụ thể được phân công.

- Các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế (Báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các Khoa/Phòng;
- Các TYT;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG PẮC

**Bùi Khắc Hùng**

**PHỤ LỤC 1**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026**

*(kèm theo Kế hoạch số: 0277 /KH-TTYT ngày 25 / 12/2026 của Trung tâm Y tế Krông Pắc)*

| TT | Nội dung/Nhiệm vụ | Hoạt động | Kết quả/Sản phẩm | Khoa, phòng (thực hiện) | Phòng, đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **I.** | **Phát triển các nền tảng số để thực hiện chuyển đổi số y tế** | | | | | |
| 1 | Tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa | Triển khai hoạt động triển khai hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. | Kế hoạch, lịch hoạt động | Các Khoa Lâm sàng đăng ký hội chẩn từ xa | Các Bệnh viện tuyến trên | Thường xuyên |
| 2 | Sử dụng QRCode thẻ CCCD và ứng dụng VNeID trong khám bệnh, chữa bệnh | Chuyển đổi sử dụng thẻ CCCD có gắn chip trong việc đăng ký thông tin khám bệnh, chữa bệnh | Báo cáo | TTYT, TYT | BHXH | Thường xuyên |
| 3 | Hồ sơ sức khỏe điện tử | Triển khai theo Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quyết định Ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID. | Báo cáo | - Phòng KHNV (tham mưu, hướng dẫn).<br>- TTYT, TYT (thực hiện) | TTYT, TYT | Theo kế hoạch Sở Y tế |
| 4 | Liên thông đơn thuốc điện tử | 100% cơ sở khám chữa bệnh triển khai liên thông đơn thuốc điện tử | Báo cáo | TTYT, TYT | Sở y tế | Thường xuyên |
| 5 | Triển khai bệnh án điện tử | Trung tâm Y tế Krông Pắc tập trung triển khai Bệnh án điện tử theo lộ trình đã được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ | Bệnh án điện tử không | TTYT, các Khoa, Phòng | Đơn vị cung cấp dịch vụ | Năm 2026 |

| TT | Nội dung/Nhiệm vụ | Hoạt động | Kết quả/Sản phẩm | Khoa, phòng (thực hiện) | Phòng, đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | các quy định của Bộ Y tế. Trọng tâm là hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp phần mềm, chuẩn hóa quy trình chuyên môn và tổ chức đào tạo, tập huấn cho viên chức y tế nhằm đáp ứng yêu cầu vận hành Bệnh án điện tử. | dùng bệnh án giấy | | phần mềm, phần cứng | |
| **II** | **Phát triển chính quyền số** | | | | | |
| 1 | - Duy trì Hệ thống xử lý văn bản điện tử và điều hành Idesk thông suốt tại TTYT, TYT các đơn vị trong ngành<br>- Thực hiện ký số, gửi nhận văn bản điện tử đạt trên 95% văn bản được ký số.<br>- Triển khai việc Lập hồ sơ công việc lưu trữ điện tử. | - Thực hiện thường xuyên trên Hệ thống xử lý văn bản điện tử | Kết quả thực hiện | TTYT, TYT | SYT và Các đơn vị trong và ngoài ngành | Thường xuyên |
| | **III. Phát triển hạ tầng số** | | | | | |
| 1 | Máy vi tính làm việc | - Tối thiểu 8GB ram<br>- Ổ cứng cài hệ điều hành sử dụng ổ cứng SSD<br>- Chip xử lý tối thiểu 4 nhân, 8 luồng, tần số cơ sở từ 3.0 GHz trở lên | Tối thiểu 50%/ tổng số lượng máy vi tính đang sử dụng | Các phòng chức năng, các khoa lâm sàn và cận lâm sàn | Các đơn vị cung cấp Trang thiết bị máy vi tính | Năm 2026 |

| TT | Nội dung/Nhiệm vụ | Hoạt động | Kết quả/Sản phẩm | Khoa, phòng (thực hiện) | Phòng, đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Hạ tầng mạng máy tính | - Mạng internet tại mỗi đơn vị (có tốc độ tối thiểu từ 500 Mbps (truy cập trong nước).<br>- Hệ thống mạng máy tính được thiết lập bảo vệ thông qua hệ thống tường lửa cứng hoặc mềm.<br>- Hệ thống mạng không dây nội bộ, mạng không dây phục vụ người dân, người bệnh. | Báo cáo | Các phòng chức năng | Các đơn vị cung cấp hệ thống | Năm 2026 |
| 3 | Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu thông tin | Trang bị tại khoa khám bệnh ít nhất 01 Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu thông tin | Ít nhất 01 Kios | Các phòng chức năng | Khoa khám bệnh | 2026 |
| 4 | Máy quét chip, mã QR CCCD | Phục vụ công tác đăng ký khám chữa bệnh bằng CCCD hoặc ứng dụng VneID, triển khai ứng dụng quản lý lưu trú | Đăng ký KCB BHYT và khai báo lưu trú | các Khoa, Phòng chức năng | Công an xã | 2026 |
| | **IV. Đào tạo, tập huấn** | | | | | |
| 1 | Đào tạo, bồi dưỡng về Chuyển đổi số | Đăng ký tham gia khóa đào tạo nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số năm 2026 theo kế hoạch của các có sở đào tạo về | Báo cáo | Phòng KHNV | Sở y tế, các cơ sở đào tạo bồi dưỡng | Năm 2026 |

| TT | Nội dung/Nhiệm vụ | Hoạt động | Kết quả/Sản phẩm | Khoa, phòng (thực hiện) | Phòng, đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | chuyển đổi số | | | về chuyển đổi số | |
| | **V. Xã hội số** | | | | | |
| 1 | Liên thông Giấy Khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sịnh, Giấy báo tử | Thực hiện liên thông Giấy Khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử phát sinh lên Cổng giám định BHYT | Báo cáo | Phòng TCHC | BHXH | Thường xuyên |

# Phụ lục 2
# Kinh phí danh mục chuyển đổi số năm 2026

*(kèm theo Kế hoạch số: 0277 /KH-TTYT ngày 25 / 12/2026 của Trung tâm Y tế Krông Pắc)*

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền | Thành tiền (VAT) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **I. Hệ thống phần mềm triển khai bệnh án điện tử** | | | | | | **625,740,000** | |
| 1 | Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) | Tháng | 15,000,000 | 12 | 180,000,000 | 198,000,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 2 | Phần mềm hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS) | Tháng | 1,750,000 | 12 | 21,000,000 | 23,100,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 3 | Phần mềm liên thông Giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử Ehc | Tháng | 1,200,000 | 12 | 14,400,000 | 15,840,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 5 | Phần mềm quản lý lưu trữ và truyền tải hình ảnh RIS_PACS dưới 3000 ca chụp/tháng/12 tháng | Gói | 252,000,000 | 1 | 252,000,000 | 272,160,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền | Thành tiền (VAT) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Phần mềm bệnh án điện tử EMR dưới 3000 bệnh án/tháng/12 tháng | Gói | 108,000,000 | 1 | 108,000,000 | 116,640,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| **II. Hệ thống phần cứng triển khai bệnh án điện tử** | | | | | | **4,226,970,000** | |
| 8 | Chứng thư số, chữ ký số Smart-CA (12 tháng) | Cái | 330,000 | 190 | 62,700,000 | 68,970,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 9 | Máy chủ lưu trữ dự phòng | Cái | 180,000,000 | 1 | 180,000,000 | 198,000,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 10 | Tủ đĩa lưu trữ dự phòng NAS | Cái | 200,000,000 | 1 | 200,000,000 | 220,000,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 11 | Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ và Hệ thống tường lửa | Gói | 450,000,000 | 1 | 450,000,000 | 495,000,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |
| 17 | Hệ thống Kiosk tiếp nhận bệnh nhân | Cái | 150,000,000 | 1 | 150,000,000 | 165,000,000 | Giá dựa trên báo giá thị trường |

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền | Thành tiền (VAT) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 18 | Máy vi tính để bàn/Máy tính xách tay | Bộ | 20,000,000 | 40 | 800,000,000 | 880,000,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg |
| 19 | Máy tính bảng | Cái | 25,000,000 | 40 | 1,000,000,000 | 1,100,000,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg (20 khoa phòng) |
| 20 | Máy in (in mã vạch) | Cái | 13,000,000 | 12 | 156,000,000 | 171,600,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg |
| 21 | Máy in | Cái | 13,000,000 | 40 | 520,000,000 | 572,000,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg |

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Đơn giá | Số lượng | Thành tiền | Thành tiền (VAT) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 22 | Máy Scan vân tay (xác nhận thông tin người bệnh)/thiết bị ký điện tử | Cái | 5,000,000 | 12 | 60,000,000 | 66,000,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg |
| 23 | Máy Scan (số hoá hồ sơ bệnh án) | Cái | 22,000,000 | 12 | 264,000,000 | 290,400,000 | Đơn giá dựa trên định mức quy định tại Thông tư 15/2025/QĐ-TTg |
| **Tổng** | | | | | | **4,852,710,000** | |